

Bản án số: 174/2019/HSST
Ngày 05 tháng 11 năm 2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan

Ông Lê Quang Khỏe

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Quang Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 174/2019/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 170/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1993; ĐKKHKT: Số X ngách M/21 phố N, phường Bồ Đề, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: không; dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/12; con ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1972 và bà Phan Hoài T, sinh năm 1973; vợ, con: chưa có.

Tiền án : Bản án số 109/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương xử phạt 18 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”. Trị giá tài sản chiếm đoạt 25.000.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 05/01/2019.

Nhân thân:

- Bản án số 38/HSST ngày 26/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Trị giá tài sản chiếm đoạt 3.500.000 đồng. Nộp án phí ngày 21/12/2012

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 10 ngày 28/8/2015 của Công an phường Tân Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xử phạt bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Nộp tiền phạt ngày 08/9/2015.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 16/8/2019 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1. Anh **Đương Văn H**, sinh năm 1996. Địa chỉ: Thôn M, xã Liên Mạc,

huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương (hiện đang chấp hành án tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương).

2. Anh **Phạm Hồng C**, sinh năm 1986. Địa chỉ: Khu C phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

3. Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1997. ĐKHKTT: Khu B phường Quang Trung, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh **Nguyễn Đức C**, sinh năm 1990. Địa chỉ: Đội M thôn V, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị Th, sinh năm 1977. Địa chỉ: Thôn S, xã Tân An, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương.

- Anh Nguyễn Minh Đ, sinh năm 1977. ĐKHKTT: khu 1 phường Bình Hàn, TP Hải Dương; Địa chỉ liên hệ: Số V phố Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đặng Văn T, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số G Nguyễn Văn Linh, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Chị Đỗ Thị Ng, sinh năm 1989. Địa chỉ: Số G Nguyễn Văn Linh, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Anh Đinh Văn L, sinh năm 1960. Địa chỉ: Xóm Q, phường Bình Hàn, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Chị Nguyễn Thu H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu K phường Việt Hòa, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất:

Ngày 04/04/2019, Nguyễn Tuấn A đến quán Internet ở 54A Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương thì gặp bạn là anh Dương Văn H cùng chơi điện tử. Đến khoảng 17 giờ 30' cùng ngày, Tuấn A hỏi mượn anh H chiếc xe máy Honda AirBlade BKS: 34B2 - 936.19 để đi có việc, anh H đồng ý. Một lúc sau, Tuấn A quay lại trả xe và chơi game tiếp. Khoảng 30' sau Tuấn A tiếp tục hỏi mượn xe máy của H đi ra ngoài có việc. Sau khi mượn được xe, Tuấn A nảy sinh ý định đem chiếc xe của anh H đi cầm cố lấy tiền chi tiêu nên đã đi đến cửa hàng Tư vấn tài chính và bất động sản ở 15C đường Tuệ Tĩnh, phường Nguyễn Trãi, TP. Hải Dương của anh Nguyễn Minh Đ cầm cố chiếc xe trên lấy số tiền 7.000.000đ. Ngày 07/04/2019, Tuấn A đến cửa hàng của anh Đức vay tiếp 5.000.000đ. Khoảng 15 giờ 30' ngày 10/4/2019, Tuấn A gọi điện cho anh Nguyễn Đức C nói có chiếc xe máy Honda Airblade muốn bán. Khoảng 18h30' cùng ngày, anh C cùng bạn là anh Phạm Văn Th gặp Tuấn A tại cửa hàng

của anh Đ để xem xe. Sau đó, Tuấn A đồng ý bán chiếc xe với giá 22.000.000đ, anh C đưa cho Tuấn A 12.500.000đ để chuộc xe ra và đưa thêm cho Tuấn A 6.500.000đ, còn 3.000.000đ hẹn sau khi sang tên đổi chủ sẽ trả nốt, Tuấn A đồng ý. Đến chiều ngày 15/04/2019, chị Lê Thị T ở Liên Mạc, Thanh Hà, Hải Dương (là vợ anh Dương Văn H) nhìn thấy anh C đang đi chiếc xe máy Honda AirBlade BKS: 34B2 - 936.19 nên đã yêu cầu anh C dừng xe và trình báo vụ việc đến công an huyện Thanh Hà.

Tại bản kết luận định giá số 46 ngày 25/07/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND TP. Hải Dương kết luận: Giá trị của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda AirBlade, màu sơn trắng - xám là: 24.870.000đồng.

Vụ thứ hai:

Khoảng 01h ngày 14/08/2019, Nguyễn Tuấn A một mình đi quanh các tuyến phố trên địa bàn TP. Hải Dương mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu nhà trọ số 76/324 Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, TP. Hải Dương, thấy khu trọ đang sửa chữa không có người ở, Tuấn A trèo qua cổng vào bên trong đi đến phòng trọ số 3 của anh Phạm Hồng C, thấy phòng không lắp cửa, bên trong có để một số đồ máy móc xây dựng. Tuấn A vào lấy 04 máy cắt gạch điện cầm tay; 01 máy khoan bê tông cho vào trong bao tải có sẵn ở đó và lấy 01 thanh sắt đi sang phòng số 2 do anh C quản lý, dùng thanh sắt bẻ gãy khóa cửa phòng vào bên trong lấy số tiền 330.000đ trên bàn thờ thần tài bỏ vào túi quần và 01 cây máy tính cho vào bao tải. Sau đó, Tuấn A mang số tài sản trên đến cửa hàng thu mua phế liệu ở số G Nguyễn Văn Linh - P. Thanh Bình - TP. Hải Dương của anh Đặng Văn T bán được 600.000đ. Tuấn A hỏi anh Toán có mua bộ máy tính để bàn không thì anh T bảo Tuấn A cứ mang ra để ở trước cửa đến sáng rồi quay lại lấy tiền.

Vụ thứ 3: Khoảng 02h30' ngày 14/08/2019, sau khi bán tài sản trộm cắp được tại khu nhà trọ, Tuấn A đi bộ đến khu chung cư Ngô Quyền, phường Tân Bình, TP. Hải Dương thì nhìn thấy 01 xe máy Honda Wave màu xanh rêu không đeo BKS (do bị gãy rụng nên BKS 34B2 - 826.26 để trong cốp xe) của anh Nguyễn Văn T dựng ở chân cầu thang của chung cư. Quan sát thấy không có ai, Tuấn A dắt chiếc xe đến quán Internet Tuổi Game và dựng xe ở trước cửa rồi vào quán chơi game. Đến khoảng 05h cùng ngày, Tuấn A tiếp tục quay lại phòng trọ số 2 của anh Phạm Hồng C ở địa chỉ trên, lấy 01 cây máy tính và 01 màn hình máy tính mang đến để trước cửa quán thu mua phế liệu của anh T rồi quay lại quán Tuổi Game chơi. Khoảng 08h cùng ngày, Tuấn A đến quán thu mua phế liệu của anh T thì gặp chị Đỗ Thị Ng là vợ của anh T và được chị Ng trả 150.000đ tiền bán bộ máy tính trên sau đó quay lại quán Internet Tuổi game định lấy chiếc xe máy Honda Wave màu xanh rêu thì bà Nguyễn Thu H là người quản lý quán thấy Tuấn A không có chìa khóa xe nên không cho Tuấn A mang xe đi.

Tại bản kết luận định giá số 70 ngày 11/09/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - UBND TP. Hải Dương kết luận:

+ Giá trị của 01 bộ máy tính gồm: 01 cây CPU máy tính nhãn hiệu HP màu trắng, CPU I3, ram 4Gb, ổ HDD 250Gb, 01 màn hình máy tính 24 inch màu đen, nhãn hiệu AOC, 01 bàn phím và 01 chuột máy tính là 1.860.000đ.

+ Giá trị của 01 cây máy tính nhãn hiệu MSI màu đen, CPU I5 6700, card RX560, ram 8Gb, ổ HDD 320Gb, ổ SSD 240Gb là 7.000.000đ.

+ Giá trị của 01 chiếc máy khoan điện bê tông nhãn hiệu YMS - 28, màu đỏ là 399.000đ.

+ Giá trị của 02 chiếc máy cắt gạch điện cầm tay nhãn hiệu Dongcheng DZE110 loại 1200W màu xanh là 510.000đ

+ Giá trị của 02 chiếc máy cắt gạch điện cầm tay nhãn hiệu Bosch GW06 là 528.000đ.

+ Giá trị của 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng - đen - bạc là 10.651.300đ.

Cộng giá trị là 20.948.300đồng (Làm tròn: 20.948.000đồng).

Vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Ngày 01/10/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã trả lại:

- 01 máy khoan điện bê tông, 04 máy cắt gạch điện cầm tay cho anh Phạm Hồng C; Anh Phạm Hồng C không yêu cầu bồi thường dân sự.

- 01 xe máy Honda Wave, BKS: 34B2 - 826.26 và đăng ký xe nêu trên cho anh Nguyễn Văn T. Anh T không yêu cầu bồi thường dân sự.

- 01 xe máy Honda AirBlade màu trắng xám, đeo BK: 34B2 - 936.19 và đăng ký xe cho bà Nguyễn Thị Th. Bà Th và anh Dương Văn H không yêu cầu bồi thường dân sự.

Anh Nguyễn Đức C yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A hoàn trả số tiền 19.000.000đồng.

Tại bản cáo trạng số 172/VKS-HS ngày 15-10-2019, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Tuấn A về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại về Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự của UBND thành phố Hải Dương, xác định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng.

Người bị hại anh Dương Văn H, anh Phạm Hồng C, anh Nguyễn Văn T xin xét xử vắng mặt, không đề nghị bồi thường gì thêm. Anh Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Tuấn A.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức C xin xét xử vắng mặt và yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả lại anh số tiền 19.000.000đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”;

Về hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 173; điểm a khoản 1 Điều 55; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với cả 2 tội; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Tuấn A từ 18 tháng đến 21 tháng tù về tội “Lạm dụng chiếm đoạt tài sản”; từ 21 tháng đến 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 39 tháng đến 45 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16-8-2019;

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 127, Điều 131 Bộ luật dân sự. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả cho anh Nguyễn Đức C số tiền 19.000.000đồng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có ý kiến tranh luận gì đối với luận tội của Kiểm sát viên và nói lời sau cùng đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người bị hại anh Dương Văn H, anh Phạm Hồng C, anh Nguyễn Văn Thắng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đức C xin xét xử vắng mặt nên HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai của bị cáo Nguyễn Tuấn A tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng tại cơ quan điều tra; vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 04/04/2019 tại quán Internet ở 54A phố Lê Hồng Phong, phường Nguyễn Trãi, TP Hải Dương, Nguyễn Tuấn A lợi dụng sự tin tưởng của anh Dương Văn H giao cho mượn 01 xe máy Honda AirBlade BKS: 34B2 - 936.19 đã chiếm đoạt chiếc xe máy để bán lấy tiền chi tiêu. Trị giá tài sản chiếm đoạt là 24.870.000 đồng.

Trong ngày 14/08/2019, Nguyễn Tuấn A có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan điện bê tông, 04 máy cắt gạch điện cầm tay, 02 cây máy tính, 01 màn hình và số tiền 330.000 đồng của anh Phạm Hồng C; trị giá tài sản là 10.627.000đ và lén lút chiếm đoạt 01 xe máy Honda Wave màu xanh rêu, biển kiểm soát: 34B2-826.26 của anh Nguyễn Văn Thắng, trị giá tài sản là 10.651.300đ; tổng tài sản chiếm đoạt là 21.278.300đồng.

[3] Bị cáo Nguyễn Tuấn A là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Vì động cơ tư lợi, lợi dụng sự tin tưởng của anh Dương Văn H giao chiếc xe máy Honda AirBlade BKS: 34B2 - 936.19, chìa khóa xe máy cho mình quản lý, bị cáo Nguyễn Tuấn A đem xe máy cầm cố, bán lấy tiền tiêu xài cá nhân Nguyễn Tuấn A còn có hành vi lợi dụng sơ hở lén lút chiếm đoạt 01 máy khoan điện bê tông, 04 máy cắt gạch điện cầm tay, 02 cây máy tính, 01 màn hình và số tiền 330.000 đồng của anh Phạm Hồng C và 01 xe máy Honda Wave màu xanh rêu, biển kiểm soát: 34B2-826.26 của anh Nguyễn Văn T, Hành vi này của bị cáo là vi phạm pháp luật nH vì tư lợi cá nhân, muốn có tiền chi tiêu cá nhân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó của Nguyễn Tuấn A đủ yếu tố cấu thành về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Xác định quyết định truy tố của VKSND thành phố Hải Dương đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Tuấn A là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bản thân bị cáo đã bị xét xử về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội nên cần phải có hình phạt nghiêm trọng xứng hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Xem xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

Về nhân thân: Nguyễn Tuấn A là người có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng: Nguyễn Tuấn A đã có tiền án về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” chưa được xóa án tích nay lại phạm tội nên phải chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với cả 2 tội; Nguyễn Tuấn A thực hiện 02 hành vi trộm cắp tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội hai lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự đối với tội Trộm cắp tài sản.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, Nguyễn Tuấn A thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với cả hai tội. Người bị hại anh Nguyễn Văn T xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự đối với tội “Trộm cắp tài sản”.

Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Tuấn A bị xét xử 01 lần về 2 tội nên cần áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự để tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả 2 tội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nguyễn Tuấn A không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định; không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với 01 chiếc xe máy Honda AirBlade màu trắng xám, BKS: 34B2 - 936.19, 01 đăng ký xe mô tô tên bà Nguyễn Thị Th là tài sản hợp pháp của bà Thanh, bị cáo chiếm đoạt của anh Dương Văn H bán cho anh Nguyễn Đức C, anh C đã giao nộp cho Cơ quan công an thành phố Hải Dương; anh H, bà Th đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết

- Đối với 01 máy khoan bê tông; 04 máy cắt gạch điện cầm; 01 cây máy tính CPU và 01 bộ màn hình máy tính chị Đỗ Thị Nguyệt, anh Đặng Văn Toán đã mua của Nguyễn Tuấn A, tổng số tiền là 750.000đ, khi mua chị Nguyệt, anh Toán không biết tài sản phạm tội mà có và đã bán 01 bộ máy tính và 01 cây CPU được 400.000đ cho người không quen biết, còn 01 máy khoan bê tông và 04 máy cắt gạch điện cầm tay, chị Đỗ Thị Ng giao nộp cho công an, nay chị Ng, anh T cho bị cáo, không yêu cầu phải trả lại số tiền còn lại, không đề nghị bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Nguyễn Tuấn A chiếm đoạt 01 máy khoan bê tông; 04 máy cắt gạch điện cầm tay là tài sản của ông Đặng Văn L do anh Phạm Hồng C quản lý; ông L, anh C đã lại tài sản bị mất, xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với 01 cây CPU và 01 bộ máy tính gồm cây máy tính, màn hình, bàn phím, chuột máy tính bị cáo Nguyễn Tuấn A chiếm đoạt của anh Phạm Hồng C, anh Đặng Văn T đã bán cho người không rõ tên, địa chỉ được nên chưa thu giữ được và số tiền 330.000đ bị cáo Nguyễn Tuấn A chiếm đoạt của anh Phạm Hồng C, anh C cho bị cáo giá trị tài sản và số tiền trên không yêu cầu bồi thường gì thêm nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với chiếc xe máy Honda Wave BKS số 34B2 - 826.26 mang tên Nguyễn Văn H; địa chỉ: thôn A, xã Thanh Hải, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương được chị Nguyễn Thị Thu H mua bán đấu giá tháng 8/2016 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thanh Hà, sau đó chị H bán anh Vương Thành C chủ cửa hàng mua bán xe máy tại Lý Thường Kiệt, TP Hải Dương Tháng 9/2016 anh Phạm Văn T mua lại chiếc xe này tại cửa hàng của anh Th kèm theo 01 đăng ký xe mô tô tên Nguyễn Văn H, nên xác định là tài sản hợp pháp của anh Phạm Văn T, anh T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường gì nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Đối với số tiền 500.000đồng Nguyễn Tuấn A đưa thừa cho anh Nguyễn Minh Đ, Nguyễn Tuấn A không yêu cầu anh Đ phải trả lại số tiền này nên HĐXX không xem xét, giải quyết.

- Anh Nguyễn Đức C yêu cầu bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả số tiền 19.000.000đ mua chiếc xe mô tô Honda AirBlade của bị cáo. Khi bị cáo bán chiếc xe mô tô Honda AirBlade cho anh Nguyễn Đức C mua mà không biết là tài sản phạm tội. Do đó, giao dịch giữa anh Nguyễn Đức C và bị cáo Nguyễn Tuấn A là vô hiệu do bị lừa dối. Anh C đã giao nộp chiếc xe này cho cơ quan Công an TP Hải Dương trả lại cho người bị hại nên cần buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả cho anh Nguyễn Đức C số tiền 19.000.000 đồng là có căn cứ theo quy định tại Điều 127, Điều 131 của Bộ luật dân sự.

[7] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Các vấn đề khác: Đối với anh Nguyễn Minh Đ, anh Nguyễn Đức C, anh Đặng Văn T và chị Đỗ Thị Ng khi nhận cầm cố, mua xe máy và mua máy khoan cắt, máy tính của Nguyễn Tuấn A không biết là tài sản do Nguyễn Tuấn A phạm tội mà có nên không xử lý là phù hợp.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 175 và khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự với cả 2 tội; khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự với tội “Trộm cắp tài sản”;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 55, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 127, Điều 131 Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 136; Điều 292; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Quốc hội.

1. Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và “Trộm cắp tài sản”.

2. Về trách nhiệm hình sự:

- Về hình phạt chính:

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tuấn A 21 (Hai mươi một) tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản” và 24 (Hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm

cấp tài sản”. Tổng hợp hình phạt của 2 tội buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A chấp hành hình phạt chung là 45 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 16-8-2019.

- Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Tuấn A phải trả cho anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1990. Địa chỉ: Đội M thôn V, xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương số tiền 19.000.000đ (Mười chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được bồi thường có đơn đề nghị thi hành án khoản tiền phải thi hành, nếu người phải thi hành án chậm trả khoản tiền phải trả thì phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm và 950.000đồng án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tuấn A được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại (vắng mặt) quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (vắng mặt) có quyền kháng cáo phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

6. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- VKSND TP Hải Dương;
- Công an TP Hải Dương;
- Trại tạm giam Kim Chi-CA tỉnh HD;
- Chi cục THADS TP Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Nguyễn Thị Thu